TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 331/2021/HS-PT
Ngày: 29-10-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trương Công Huấn

2/ Bà Phạm Uyên Thy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 306/2021/TLPT-HS, ngày 13/7/2021 đối với bị cáo Lâm Hồ Mộng V do có kháng cáo của bị cáo Lâm Hồ Mộng V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2021/HSST ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lâm Hồ Mộng V; sinh năm 1999, giới tính: Nữ; thường trú: ấp PH, xã PHD, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Lâm Văn M và bà Hồ Thị H; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thành Tr và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (Có đơn xin xét xử vắng mặt.)

- Bị cáo (không có kháng cáo và không bị kháng nghị:

Nguyễn Thành Tr; sinh năm 1990, giới tính: Nam; đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã TTD, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/10/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Z phối hợp với Công an xã TAH, huyện Z tiến hành kiểm tra đột xuất phòng số 41, nhà nghỉ Cố Đô thuộc ấp CS, xã TAH, huyện Z do bị cáo Lâm Hồ Mộng V đứng ra đăng ký thuê từ ngày 24/10/2020 đến ngày 26/10/2020 và bị cáo Nguyễn Thành Tr trả tiền thuê phòng để ở và sử dụng ma túy. Qua kiểm tra phát hiện trong phòng số 41 có Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Thành T và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 02 gói nylong chứa tinh thể không màu là ma túy, Tr khai là của Tr để trên nền gạch trong phòng gần chỗ Tr ngồi. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Z lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Trước đó, vào ngày 24/10/2020, Tr và V cùng thuê phòng số 41 nhà nghỉ Cố Đố để ở và sử dụng ma túy. Bị cáo V là người thuê phòng và bị cáo Tr trả 600.000đ tiền phòng cho 03 ngày. Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 25/10/2020, Tr điều khiển xe máy biển số 53P7-0842 đến Bến xe huyện Hóc Môn nhờ người chạy xe ôm không rõ lai lai lịch dẫn đi mua ma túy. Người xe ôm dẫn Tr đến gặp người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 3.200.000đ ma túy, Tr trả công cho người xe ôm 200.000đ rồi trở về nhà nghỉ Cố Đô. Cùng ngày 25/10/2020, Tr lấy ma túy cho Tr và V sử dụng tại phòng số 41 nhà nghỉ Cố Đô. Đến 11 giờ 45 phút ngày 26/10/2020, Nguyễn Thành T và Lê Kim X đến phòng số 41 nhà nghỉ Cố Đô chơi thì Tr lấy ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để Tr, T, V và X lần lượt cùng sử dụng chung với nhau. Ma túy và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy là của Tr. Sau khi sử dụng xong ma túy thì X và V đi ra ngoài phòng và bị Công an bắt quả tang như trên.

Công an thu giữ vật chứng gồm: 01 gói niêm phong mang số vụ 1873/2020, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 cân tiểu ly; một bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 chiếc xe máy biển số 53P7-0842; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 700.000đ

Tại bản kết luận giám định số 1873/KLGĐ-H ngày 03/11/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu chứa trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Thành Tr và hình dấu Công an xã TAH, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,1243g, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Lâm Hồ Mộng V và Nguyễn Thành Tr thừa nhận hành vi đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2021/HSST ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Tuyên bố bị cáo Lâm Hồ Mộng V phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt hai tội trên, buộc bị cáo Nguyễn Thành Tr phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lâm Hồ Mộng V 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngày 02/6/2021, bị cáo Lâm Hồ Mộng V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay,

Bị cáo Lâm Hồ Mộng V có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Bị cáo đã được tống đạt hợp lệ, tuy nhiên có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm, do đó căn cứ Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo.

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy về tội danh thì bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội. Về mức hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo phù hợp theo luật định, tuy nhiên xét bị cáo phạm tội lần đầu, là đồng phạm giúp sức với vai trò không đáng kể nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, giảm hình phạt cho bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí minh xét xử sơ thẩm, đến ngày 02/6/2021 bị cáo có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 26/10/2020, tại phòng số 41 nhà nghỉ Cố Đô, thuộc ấp CS, xã TAH, huyện Z, bị cáo Nguyễn Thành Tr bị bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, qua giám định có khối lượng 10,1243g, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Đồng thời, Tr có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho các đối tượng Lâm Hồ Mộng V, T, X để sử dụng chất ma túy. Phòng trọ nêu trên do Lâm Hồ Mộng V đứng ra thuê, tiền thuê phòng do Tr trả. Bị cáo Lâm Hồ Mộng V là đồng phạm giúp sức tích cực cho Tr, đã đứng ra thuê địa điểm, liên lạc với các con nghiện đến sử dụng ma túy tại phòng trọ.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Hồ Mộng V đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Z đã xét xử bị cáo theo các điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Hồ Mộng V:

Trong đơn kháng cáo và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với các lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; Bị cáo chỉ đi theo bạn bè để sử dụng ma túy, không cố tình mua bán hay tổ chức sử dụng ma túy.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu là Đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi 02 con nhỏ; bị cáo có bà cố ngoại là Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng và ông cố ngoại là liệt sỹ. Đây là các tình tiết mới được xem xét áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo, khi lượng hình thì Tòa án cấp cơ

thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ là: bị cáo đã bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Như vậy, cấp sơ thẩm có thiếu sót khi chưa ghi nhận khoản 2 Điều 51 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo là đồng phạm giúp sức với vai trò không đáng kể, bị cáo là nữ đang nuôi 2 con còn nhỏ, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Lập luận trên đây là cơ sở để Hội đồng xét chấp nhận quan điểm kết luận của đại diện Viện kiểm sát về việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lâm Hồ Mộng V.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Hồ Mộng V và sửa bản án sơ thẩm số 115/2021/HSST ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Lâm Hồ Mộng V** 06 (Sáu) năm tù, về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giám, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị

kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Vân

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND huyện Z; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Z; (1)
- P.PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- Thi hành án huyện Z; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (19) (6)